

Số: /KH-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 32/QĐ-BCĐPTCNBD ngày 05/4/2026 của Ban Chỉ đạo quốc gia về phát triển ngành công nghiệp bán dẫn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện Quyết định số 32/QĐ-BCĐPTCNBD ngày 05/4/2026 của Ban Chỉ đạo quốc gia về phát triển ngành công nghiệp bán dẫn về việc ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2026; trên cơ sở tham mưu, đề xuất của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 1732/TTr-SKH-CN ngày 06/5/2026, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 32/QĐ-BCĐPTCNBD ngày 05/4/2026 của Ban Chỉ đạo quốc gia về phát triển ngành công nghiệp bán dẫn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, với các nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích.

1.1. Cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 32/QĐ-BCĐPTCNBD ngày 05/4/2026 của Ban Chỉ đạo quốc gia về phát triển ngành công nghiệp bán dẫn, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước.

1.2. Phân công nhiệm vụ cho các ngành, đơn vị trong việc triển khai các nhiệm vụ được giao, đảm bảo 06 rõ: Rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả.

2. Yêu cầu.

2.1. Việc triển khai Kế hoạch phải bám sát nội dung, tiến độ theo yêu cầu tại Quyết định số 32/QĐ-BCĐPTCNBD ngày 05/4/2026 của Ban Chỉ đạo quốc gia về phát triển ngành công nghiệp bán dẫn, đảm bảo đúng thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

2.2. Các sở, ngành, đơn vị, địa phương chủ động lồng ghép, cụ thể hóa các nhiệm vụ vào kế hoạch công tác năm 2026; ưu tiên bố trí nguồn lực theo quy định pháp luật để bảo đảm thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ. Xác định rõ nội dung công việc, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời hạn thực hiện và sản phẩm đầu ra, đảm bảo tính khả thi, tránh chồng chéo, hình thức.

2.3. Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra; kịp thời tháo gỡ, giải quyết vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Phát triển các trung tâm dữ liệu phục vụ hoạt động nghiên cứu, đào tạo, phát triển trong lĩnh vực bán dẫn, điện tử và các công nghệ số mới như trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây

1.1. Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

1.2. Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị chức năng thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Ban Quản lý Khu Kinh tế Nghi Sơn và các KCN, các tập đoàn, doanh nghiệp và các đơn vị có liên quan.

1.3. Thời gian hoàn thành: Quý IV, năm 2026.

1.4. Sản phẩm: Thu hút các tập đoàn, doanh nghiệp đầu tư phát triển các trung tâm dữ liệu, hệ thống siêu máy tính.

2. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tháo gỡ vướng mắc và bảo đảm các điều kiện về năng lượng, hạ tầng phục vụ sản xuất công nghệ cao; ưu tiên phát triển năng lượng sạch, năng lượng tái tạo dành cho phát triển công nghiệp bán dẫn.

2.1. Cơ quan chủ trì: Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các KCN.

2.2. Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan.

2.3. Thời gian hoàn thành: Quý IV, năm 2026.

2.4. Sản phẩm:

- Triển khai các chính sách phát triển công nghiệp điện tử và bán dẫn.
- Phát triển khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung phục vụ cho công nghiệp bán dẫn.

3. Đề xuất cơ quan có thẩm quyền giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xây dựng, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích, thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn trong phạm vi quản lý.

3.1. Cơ quan chủ trì: Trường Đại học Hồng Đức.

3.2. Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương, Sở Nội vụ và các đơn vị có liên quan.

3.3. Thời gian hoàn thành: Quý IV, năm 2026.

3.4. Sản phẩm: Báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả thực hiện.

4. Tăng cường hợp tác quốc tế với các trường đại học thuộc các quốc gia, vùng lãnh thổ có thế mạnh về ngành công nghiệp bán dẫn.

4.1. Cơ quan chủ trì: Trường Đại học Hồng Đức.

4.2. Cơ quan phối hợp: Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Ngoại vụ và các đơn vị có liên quan.

4.3. Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

4.4. Sản phẩm: Báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả thực hiện (các chương trình hợp tác về đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách của tỉnh và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định hiện hành của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các sở, thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh chủ động tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

2. Sở Tài chính, trên cơ sở các nội dung, nhiệm vụ được phê duyệt tại Kế hoạch này, đề xuất của các cơ quan, đơn vị và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

3. Sở Khoa học và Công nghệ là đơn vị đầu mối, có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: VT, CNXDKH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Cao Văn Cường